

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nông Văn Nghiệp;

2/ Ông Nông Văn Nguyên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thời - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Thông C1, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1983. Nơi sinh: Xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Xóm N, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình học vấn: mù chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Dùn N và bà Đặng Mùi P; Vợ: Đặng Mùi N1; Con: Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B từ ngày 13/3/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Dạ T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

Người phiên dịch: ông Phùng Tồn C; sinh năm: 1984; Nơi cư trú: xóm B, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ, ngày 13/3/2024 Công an xã H, B phối hợp với Đội điều tra tổng hợp Công an huyện B, Cao Bằng tuân tra tại xóm N, H, B, Cao B phát hiện tại đất vườn của ông Hoàng Thông C1, sinh năm 1983 trú tại N, H, B, Cao B trồng 490 cây có đặc điểm giống cây nghi là cây thuốc phiện tại 03 khu vườn (khu vườn thứ nhất trồng 48 cây, khu vườn thứ hai trồng 20 cây, khu vườn thứ ba trồng 490 cây) trong đó cây cao nhất là 145cm, cây thấp nhất là 04cm, một số cây đã có hoa và quả, một số cây có nhiều đường rạch màu đen. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của C1, qua khám xét phát hiện và thu giữ gồm: 01 mảnh vải; 01 bát sứ màu trắng hoa văn đỏ; 01 chậu bằng gỗ dài 21 cm; 01 chén sứ màu trắng bên trong có dính chất nhựa màu đen; 01 thanh gỗ dài 12cm (chày gỗ); 02 thanh sắt (một đầu nhọn, 01 đầu bằng dài 15cm); 01 nắp kim loại hình tròn màu bạc bên trong có dính chất nhựa màu đen; 01 lọ nhựa hình tròn trong suốt bên trong có chất rắn màu đen dạng cục; 03 gói thuốc có chữ nước ngoài ghi chữ “OTC”; 01 phễu kim loại màu bạc. Khai thác nhanh C1 khai nhận: Khu vực đất trên là của gia đình C1 quản lý và sử dụng, toàn bộ số cây bị phát hiện tại đất vườn là cây thuốc phiện do Chòi trồng, còn các đồ vật trên là dụng cụ của C1 dùng để đi lấy nhựa thuốc phiện rồi trộn với thuốc có chữ nước ngoài ghi chữ “OTC” điều chế ra thuốc phiện để bản thân sử dụng. Tổ công tác tiến hành phá nhỏ, thu giữ lập biên bản làm việc và niêm phong 03 bao bì vật chứng để điều tra làm rõ.

Ngày 14/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với các thành phần chức năng tiến hành mở niêm phong đồ vật tài liệu và lấy mẫu giám định vụ Hoàng T1 Chòi trồng cây (nghi là cây thuốc phiện) vào ngày 13/3/2024 tại xóm N, H, B, Cao Bằng kết quả: Trong 03 bao tải chứa nhiều cây có cùng một đặc điểm giống nhau (nghi là cây thuốc phiện) qua kiểm đếm có tổng số lượng là 558 cây. Số chất rắn màu đen thu giữ qua khám xét tại nhà của C1 có khối lượng 0,85gam.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ C3 giám định chất ma túy và giám định thực vật. Tại kết luận giám định số: 1969/KL-KTHS, ngày 20/3/2024 của V – Bộ C3 kết luận: Các mẫu cây thực vật gửi giám định đều là cây thuốc phiện (Anh túc, A p) có tên khoa học là: *Papaver somniferum* L1. (pa pa vơ som ni phe rum) thuộc họ Anh túc. Họ Anh túc có tên khoa học là: *Papaveraceae* (pa pa vơ rây si) Juss.

Tại kết luận giám định số: 1939/KL-KTHS, ngày 26/3/2024 của V – Bộ C3 kết luận: Tìm thấy các thành phần chính của Thuốc phiện (Morphine, C2, T2, P1 và N2) trong mẫu cây gửi giám định. Tìm thấy H và Thuốc phiện trong mẫu rắn màu đen gửi giám định. Hàm lượng H và M trong mẫu lần lượt là 0,05% và 0,97%. Khối lượng Heroine trong mẫu là 0,0004gam; Khối lượng Thuốc phiện (quy đổi) là 0,0824gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Thông C1 khai nhận: Chòi sử dụng ma túy được khoảng 11 năm, số chất rắn màu đen mà cơ quan chức năng thu giữ là sỏi thuốc phiện của C1 sau khi sử dụng thuốc phiện, nguồn gốc thuốc phiện có được

là từ việc C1 chiết xuất lấy nhựa thuốc phiện làm ra chất ma túy bằng phương pháp thủ công cụ thể: Vào khoảng tháng 5/2023 C1 đi chợ Y, N, Cao Bằng chơi mua được giống cây thuốc phiện với một người đàn ông không quen biết với số tiền 50.000^d. Sau khi mua xong C1 mang về nhà đem đi cắt, đến tháng 10/2023 âm lịch (tức tháng 11/2023 dương lịch) Chòi mang đi gieo trồng làm 02 đợt trong đó đợt 01 là cuối tháng 10 và đợt 02 là cuối tháng 11/2023 ở khu vực đất vườn của gia đình C1 tại 03 vị trí liền kề nhau (trong đó: khu vườn thứ nhất trồng 48 cây, khu vườn thứ hai trồng 20 cây, khu vườn thứ ba trồng 490 cây) mục đích để lấy nhựa thuốc phiện cho bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Khi cây phát triển cao khoảng hơn một gang tay và ra quả thì C1 bắt đầu đi cạo lấy nhựa, Chòi cạo được khoảng 100 cây tại khu vườn thứ nhất, mỗi lần cạo xong C1 mang về pha chế và sử dụng ngay cho bản thân. Cách thức C1 làm ra chất ma túy để sử dụng như sau: Chòi dùng que tre nhỏ phía đầu có gắn răng cưa nhỏ bằng kim loại cạo nhựa ở phần dưới cuống lá và phần quả để lấy nhựa, sau đó lấy 01 cái nắp bằng kim loại để đựng nhựa cây thuốc phiện, cạo xong Chòi cho số nhựa trên vào chén bằng sứ rồi cho nửa gói thuốc chữa đau đầu của Trung Quốc có ghi chữ nước ngoài “OTC” rồi dùng chày nhỏ bằng gỗ nghiền trộn với thuốc, trộn xong C1 sử dụng 02 thanh sắt trong đó 01 loại to dùng đầu dẹt để cạy phần thuốc phiện dính ở trong chén sứ khi pha xong, còn thanh sắt loại nhỏ dùng đầu nhọn để tra nhồi thuốc phiện vào tẩu hút, tiếp đến dùng 01 mảnh vải để lót dụng cụ khi sử dụng thuốc phiện. Toàn bộ quá trình gieo trồng, chăm sóc, lấy nhựa và pha chế thuốc phiện Chòi một mình thực hiện và không cho ai biết. Đến ngày 13/3/2024 thì bị cơ quan chức năng phát hiện phá nhỏ và thu giữ với tổng số là 558 cây thuốc phiện.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Thông C1 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại bản Cáo trạng số: 27/CT – VKSBL ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thông C1 phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”;

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Thông C1 từ 24 đến 36 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa của bị cáo: người bào chữa nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết, bị cáo là người dân tộc thiểu số, là hộ cận nghèo của

xã, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận ra lỗi lầm ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, chưa có tiền án tiền sự. Do đó đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hoàng Thông C1 là người sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, vào cuối tháng 5/2023 C1 mua được 50.000^d hạt giống cây thuốc phiện với một người đàn ông không quen biết tại chợ Y, N, Cao Bằng. Sau khi mua xong, đến tháng 11 và tháng 12/2023 C1 mang đi gieo trồng tại khu đất vườn của gia đình C1 thuộc xóm N, H, B, Cao Bằng. Khi cây phát triển cao khoảng hơn một gang tay và ra quả thì C1 đã thực hiện hành vi sản xuất trái phép 0,0004gam heroine và 0,0824gam thuốc phiện từ nhựa cây thuốc phiện bằng phương pháp thủ công, mục đích để bản thân sử dụng. Đến ngày 13/3/2024 thì bị cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ 558 cây thuốc phiện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là hiểm họa cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Thông C1 về tội “Sản xuất trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán hạt giống cho bị cáo, do không biết họ tên địa chỉ cụ thể cũng như đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra, xử lý.

[3] Nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi trồng và chiết xuất nhựa thuốc phiện là trái phép và vi phạm pháp luật nhưng do bản thân là con nghiện và không hiểu biết nên bị cáo đã có hành vi trồng và chiết xuất trái phép nhựa thuốc phiện để bản thân sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo từ nhỏ không được đi học nên ảnh hưởng phần nào đến nhận thức của bị cáo. Do đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; về tình tiết tăng nặng: không có. Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với đề nghị của người bào chữa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 03 bao tải niêm phong ghi vật chứng thu giữ số 01,02,03 thu giữ của Hoàng Thông C1; 01 lọ nhựa hình tròn trong suốt; 01 bát trắng hoa văn xanh đỏ; 01 tủ bằng gỗ dài 21cm; 01 chén sứ màu trắng; 01 nắp phễu loại hình tròn màu bạc; 02 thanh sắt (một đầu nhọn, một đầu bằng dài 15cm); 03 gói thuốc có chữ nước ngoài, mặt trước có chữ OTC; 02 thanh tre có chiều dài 07cm, một đầu có gắn các mảnh kim loại, một đầu dẹt; 01 thanh gỗ dài 12cm (chày gỗ); 01 mảnh vải màu trắng; 02 que gỗ; 01 nắp kim loại hình tròn màu bạc. Xác định là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên được miễn án phí theo quy định và đã có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thông C1 phạm tội “Sản xuất trái phép chất ma túy”;

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 248, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng T1 Chòi **02** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam 13/3/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 bao tải niêm phong ghi vật chứng thu giữ số 01,02,03 thu giữ của Hoàng Thông C1; 01 lọ nhựa hình tròn trong suốt; 01 bát trắng hoa văn xanh đỏ; 01 tủ bằng gỗ dài 21cm; 01 chén sứ màu trắng; 01 nắp phễu loại hình tròn màu bạc; 02 thanh sắt (một đầu nhọn, một đầu bằng dài 15cm); 03 gói thuốc có chữ nước ngoài, mặt trước có chữ OTC; 02 thanh tre có

chiều dài 07cm, một đầu có gắn các mảnh kim loại, một đầu dẹt; 01 thanh gỗ dài 12cm (chày gỗ); 01 mảnh vải màu trắng; 02 que gỗ; 01 nắp kim loại hình tròn màu bạc

(Toàn bộ vật chứng đã được giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số: 35 ngày 02/7/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ, Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thông C1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh;
- Công an huyện Bảo Lạc;
- Bị cáo;
- UBND xã Huy Giáp, Bảo Lạc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nông Văn Tôn